

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND- LĐTBXH

Trùng Khánh, ngày tháng 3 năm 2024

V/v rà soát nhu cầu học nghề,
xây dựng kế hoạch đào tạo nghề
năm 2024.

Kính gửi:

- Trung tâm GDNN - GDTX huyện;
 - Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.
- (Gọi chung là các cơ quan, đơn vị)

Căn cứ Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành danh mục nghề đào tạo và mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp);

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Trùng Khánh;

Sau khi xem xét Thông báo số 09/TCKH ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Trùng Khánh về việc thông báo hạch toán chuyển nhiệm vụ chi ngân sách năm 2023 sang năm 2024. Để thực hiện tốt công tác đào tạo nghề cho người lao động theo chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao các cơ quan đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn thực hiện rà soát, lập danh sách nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động địa phương, xác định các ngành nghề đào tạo phù hợp; dự kiến kinh phí, địa điểm, thời gian mở các lớp đào tạo nghề theo danh mục các nghề quy định tại Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành danh mục nghề đào tạo và mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và định hướng phát triển nông lâm nghiệp của Huyện ủy, và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành.

- Thực hiện rà soát nhu cầu học nghề, xây dựng Kế hoạch tổ chức mở lớp đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn huyện theo đúng quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về danh mục nghề đào tạo và mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương, các xã, thị trấn tập trung tuyên truyền, định hướng và lựa chọn đăng ký mở lớp đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu của người lao động địa phương để triển khai đào tạo nghề cho người lao động năm 2024.

- Chỉ đạo và phân công cán bộ, công chức phụ trách xóm, tổ dân phố phối hợp với các trưởng xóm, tổ trưởng tổ dân phố thực hiện khảo sát nhu cầu và lập danh sách đăng ký học nghề Thực hiện phối hợp với Trung tâm GDNN - GDTX huyện tổ chức đào tạo nghề theo chức năng, nhiệm vụ quy định

3. Thời gian báo cáo

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức lớp học nghề, lập danh sách người lao động tham gia học nghề, gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên) **trước ngày 30/3/2024**.

(Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đăng ký học nghề theo Danh mục các nghề quy định tại Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng).

- Trung tâm GDNN - GDTX huyện xây dựng dự toán chi tiết các lớp học nghề trình Ủy ban nhân huyện phê duyệt theo đúng quy định.

Căn cứ các nội dung trên, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Lưu: VT, LĐ-TBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Chu Thị Vinh

DANH MỤC NGHỀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Công văn số: /UBND - LĐTBXH ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh)

I	Nghề nông nghiệp
1	Sửa chữa máy nông nghiệp
2	Kỹ thuật trồng thuốc lá
3	Trồng lúa năng suất cao
4	Trồng ngô năng xuất cao
5	Kỹ thuật trồng Dong giềng
6	Trồng rau an toàn
7	Chăn nuôi gà, lợn hữu cơ
II	Nghề phi nông nghiệp
1	Sửa chữa điện dân dụng
2	Xây dựng dân dụng
3	Hàn điện